

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 140/2007/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế
cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ**hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh**

(ban hành kèm theo Quyết định số 140/2007/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này quy định hoạt động, một số chính sách và tổ chức quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài; quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

Điều 2.

1. Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền quốc gia với các khu chức năng có môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất theo các quy định hiện hành bao gồm hạ tầng kinh tế - xã hội và chính sách, cơ chế quản lý thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh, phù hợp với cơ chế thị trường.

2. Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài có diện tích tự nhiên 21.292 ha bao gồm các xã Long Thuận, Tiên Thuận, Lợi Thuận, An Thạnh thuộc huyện Bến Cầu và các xã Phước Lu, Bình Thạnh, Phước Chi thuộc huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây

Ninh. Ranh giới địa lý được xác định như sau:

a) Phía Bắc giáp các xã Long Khánh, Long Giang, Long Chử của huyện Bến Cầu và một phần sông Vàm Cỏ Đông;

b) Phía Nam giáp tỉnh Long An;

c) Phía Đông giáp sông Vàm Cỏ Đông;

d) Phía Tây giáp Vương quốc Campuchia.

Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài gồm các khu chức năng khác nhau được phân biệt theo các nguyên tắc nhất định để áp dụng các cơ chế chính sách phù hợp nhằm tạo môi trường khuyến khích đầu tư, kinh doanh thuận lợi phù hợp với cơ chế thị trường, xu thế hội nhập và các quy định của pháp luật.

Điều 3. Mục tiêu phát triển chủ yếu của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

1. Xây dựng và phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trở thành vùng động lực của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và là một đô thị cửa khẩu, một trung tâm

liên kết trên hành lang kinh tế Đông Tây tạo động lực cho quá trình phát triển của vùng Đông Nam Bộ.

2. Phát huy lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, nhân lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tây Ninh, góp phần tạo ra động lực mới chuyển đổi cơ cấu kinh tế của Tây Ninh trong thời kỳ mới, tạo ra khu vực thực hiện chương trình hợp tác tiểu vùng, phát triển kinh tế hướng ngoại, trở thành trung tâm giao dịch thương mại quốc tế, phát triển sản xuất công nghiệp kết hợp với du lịch sinh thái.

3. Thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông thôn, đặc biệt khu vực biên giới và hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường xã hội, môi trường sinh thái, văn hóa, xã hội, trật tự an ninh quốc phòng trên cơ sở tạo được nhiều việc làm, thúc đẩy đào tạo, nâng cao dân trí và chất lượng nguồn nhân lực, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa khu vực này với các vùng khác trong cả nước.

4. Là nơi tổ chức thực hiện thể chế, cơ chế chính sách đổi mới, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, đồng thời tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

5. Tạo điều kiện bảo vệ chủ quyền quốc gia và an ninh biên giới, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội, nâng cao

đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị với Vương quốc Campuchia.

Điều 4. Chính phủ khuyến khích và bảo hộ các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trong các lĩnh vực: xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, vận chuyển hàng hóa quá cảnh, kho ngoại quan, cửa hàng miễn thuế, hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm, sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, chợ cửa khẩu, đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, nhà ở, du lịch, dịch vụ tài chính, ngân hàng,... theo quy định của pháp luật và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 5. Doanh nghiệp Việt Nam thuộc các thành phần kinh tế, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam được thành lập và hoạt động tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài chịu sự điều chỉnh và được hưởng các ưu đãi tại Quy chế này, các quy định khác của pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 6. Ngoài những quyền được hưởng theo quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt

Nam là thành viên, các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được hưởng các quyền sau:

1. Sử dụng các công trình kết cấu Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài do các doanh nghiệp kinh doanh hạ tầng kinh tế - xã hội cung cấp.

2. Được hưởng các ưu đãi quy định tại Quy chế này.

3. Được chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong thời hạn thuê đất, cho thuê lại quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, phù hợp với mục đích sử dụng đất của dự án đã được đầu tư. Trong trường hợp có sự thay đổi về mục đích đầu tư ban đầu của dự án thì việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất chỉ thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

4. Được thế chấp giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trong thời hạn thuê đất, thuê lại đất tại các tổ chức tín dụng hoạt động tại Việt Nam và tại các tổ chức tín dụng nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

Điều 7. Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được phát triển bằng các nguồn vốn đầu tư chủ yếu sau đây:

1. Hàng năm, căn cứ các quy định của

pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư, khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội quan trọng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tiến độ thực hiện của dự án, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan bố trí vốn từ nguồn hỗ trợ có mục tiêu từ nguồn ngân sách trung ương cho tỉnh Tây Ninh để triển khai các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội quan trọng của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

2. Phát hành trái phiếu công trình đối với những dự án đầu tư xây dựng hạ tầng có quy mô lớn, có vai trò then chốt đối với sự phát triển của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo quy định của pháp luật về phát hành trái phiếu để huy động vốn đầu tư.

3. Ưu tiên việc sử dụng các nguồn vốn ODA và vốn tín dụng ưu đãi để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ tiện ích công cộng cần thiết của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và các trợ giúp kỹ thuật khác.

4. Thu hút vốn đầu tư theo các hình thức BOT, BT, BTO và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

5. Huy động vốn từ quỹ đất theo quy định của pháp luật về đất đai để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội phục vụ chung cho Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

6. Huy động vốn đầu tư trực tiếp của các tổ chức, cá nhân trong nước, vốn ứng trước của các đối tượng có nhu cầu sử dụng hạ tầng, vốn của các doanh nghiệp có chức năng xây dựng và kinh doanh công trình hạ tầng kỹ thuật.

Mở rộng hình thức tín dụng đồng tài trợ của các tổ chức tín dụng và huy động mọi nguồn vốn dưới các hình thức khác, theo quy định của pháp luật.

Chương II

HOẠT ĐỘNG CỦA KHU KINH TẾ CỬA KHẨU MỘC BÀI

Điều 8. Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài bao gồm các khu thương mại công nghiệp, khu quản lý hành chính, khu quản lý và kiểm soát cửa khẩu quốc tế, khu đô thị và dân cư, khu du lịch và dịch vụ và khu vực phát triển nông lâm nghiệp. Quy mô, vị trí từng khu được xác định trong quy hoạch chung và chi tiết Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài. Các quy định về Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trong Quy chế này chỉ áp dụng cho các khu

vực đã có quy hoạch chi tiết được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Khu thương mại công nghiệp thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài là một phần của khu thương mại đô thị cửa khẩu Mộc Bài có quy mô theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt tại Quyết định số 576/2005/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh mở rộng quy hoạch chi tiết khu thương mại đô thị cửa khẩu Mộc Bài và có các đặc điểm sau:

1. Có hàng rào cứng bảo đảm cách ly các hoạt động trong khu thương mại công nghiệp với các khu chức năng khác của khu kinh tế cửa khẩu.

2. Trong khu thương mại công nghiệp, không có dân cư (kể cả người nước ngoài) cư trú thường xuyên hoặc tạm trú.

3. Có trạm kiểm soát để giám sát, kiểm tra người, hàng hóa và các phương tiện vào và ra khu thương mại công nghiệp.

Điều 9. Xuất nhập cảnh và cư trú tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

1. Nhập cảnh/xuất cảnh của công dân Vương quốc Campuchia (gọi tắt là công dân Campuchia).

a) Công dân Campuchia được vào/ra Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài bằng hộ

chiếu, được miễn thị thực nhập, xuất cảnh Việt Nam và được phép lưu trú tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trong thời hạn không quá 15 ngày. Trường hợp muốn vào các địa điểm khác ngoài Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài phải được cơ quan quản lý nhập cảnh, xuất cảnh xem xét cấp thị thực tại cửa khẩu;

b) Công dân Campuchia cư trú tại các tỉnh có biên giới với tỉnh Tây Ninh, được qua lại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài bằng chứng minh thư biên giới do cơ quan có thẩm quyền của Campuchia cấp. Thời hạn được phép tạm trú tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài không quá 15 ngày;

c) Công dân Campuchia vào và ra Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trong cùng một ngày chỉ cần có chứng minh thư do cơ quan thẩm quyền của Campuchia cấp;

d) Công dân Campuchia đi du lịch theo đoàn do các công ty du lịch Việt Nam tổ chức được cơ quan xuất nhập cảnh xem xét giải quyết thủ tục tại cửa khẩu.

2. Nhập cảnh/xuất cảnh, cư trú, tạm trú tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

a) Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu nước ngoài vào tìm hiểu thị trường, làm việc, hoạt động đầu tư, kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và các

thành viên gia đình họ được cấp thị thực nhập cảnh, xuất cảnh có giá trị nhiều lần. Trường hợp vào làm việc đầu tư, kinh doanh sẽ được xem xét cấp thẻ tạm trú, thời hạn của thẻ tạm trú tối đa là 3 năm;

b) Bộ Công an, Bộ Tư lệnh Bộ đội biên phòng hướng dẫn công an tỉnh Tây Ninh, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng Tây Ninh thực hiện việc quản lý nhập cảnh/xuất cảnh, lưu trú, tạm trú tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

3. Xuất cảnh/nhập cảnh của công dân Việt Nam.

Công dân Việt Nam cư trú tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được phép sang Campuchia có thời hạn bằng giấy chứng minh thư biên giới hoặc giấy thông hành biên giới do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp.

Điều 10. Thủ tục hải quan đối với các phương tiện vận tải vào và ra Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

1. Các phương tiện vận tải đường bộ của Campuchia và các nước khác vào Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài nếu có giấy phép liên vận quốc tế thì chỉ đóng dấu Hải quan, nếu không có giấy phép liên vận quốc tế thì phải làm thủ tục kê khai tạm nhập tái xuất.

2. Phương tiện vận tải của Campuchia và các nước khác vào và ra Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trong cùng một ngày chỉ cần xác nhận của Hải quan tại trạm kiểm soát cửa khẩu và phải neo, đỗ ở bến, bãi quy định có sự quản lý của cơ quan chức năng liên quan.

Điều 11. Tất cả các dự án đầu tư, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được hưởng các ưu đãi tối đa áp dụng đối với các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Luật đầu tư, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế giá trị gia tăng và các ưu đãi khác theo Điều ước quốc tế, các Hiệp định thương mại đa phương hoặc song phương mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Điều 12. Tài chính, tín dụng của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

1. Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư, sản xuất, kinh doanh tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài được Ngân hàng Phát triển Việt Nam xem xét cho vay vốn tín dụng của Nhà nước theo quy định của Chính phủ về tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước.

2. Tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, sau khi đã quyết toán với cơ

quan thuế mà bị lỗ thì được chuyển các khoản lỗ sang năm sau, số lỗ này được trừ vào thu nhập chịu thuế. Thời gian được chuyển lỗ không quá 5 năm.

3. Những người làm việc tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài là đối tượng chịu thuế thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật được giảm 50% số thuế phải nộp.

4. Nguyên liệu, vật tư nhập vào Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài (ngoại trừ khu thương mại và công nghiệp) để sản xuất hàng xuất khẩu phải nộp thuế nhập khẩu và sẽ được hoàn thuế nhập khẩu khi xuất khẩu sản phẩm theo quy định của pháp luật.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA KHU THƯƠNG MẠI CÔNG NGHIỆP THUỘC KHU KINH TẾ CỬA KHẨU MỘC BÀI

Điều 13. Quan hệ trao đổi hàng hóa và dịch vụ của khu thương mại công nghiệp

1. Khu thương mại công nghiệp là khu phi thuế quan. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu thương mại công nghiệp với các khu chức năng khác trong khu kinh tế cửa khẩu và nội địa được xem như quan hệ trao đổi giữa nước ngoài và

Việt Nam và phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam; phải thực hiện các thủ tục hải quan theo Luật hải quan Việt Nam. Quan hệ trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu thương mại công nghiệp với nước ngoài và giữa các tổ chức kinh tế trong khu thương mại công nghiệp được xem như quan hệ trao đổi giữa nước ngoài với nước ngoài.

2. Các tổ chức kinh tế hoạt động trong khu thương mại công nghiệp được xuất khẩu ra nước ngoài và nhập khẩu từ nước ngoài tất cả hàng hóa, dịch vụ mà pháp luật Việt Nam không cấm.

3. Các tổ chức kinh tế, cá nhân trong khu kinh tế cửa khẩu và nội địa chỉ được nhập từ khu thương mại công nghiệp những hàng hóa, dịch vụ mà Việt Nam không cấm nhập khẩu, xuất khẩu vào khu thương mại công nghiệp những hàng hóa, dịch vụ mà Việt Nam không cấm xuất khẩu.

Điều 14. Quy định thuế xuất khẩu, nhập khẩu, giá trị gia tăng và tiêu thụ đặc biệt

1. Hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào khu thương mại công nghiệp hoặc hàng hóa, dịch vụ từ khu thương mại công nghiệp xuất khẩu ra nước ngoài, được miễn thuế nhập khẩu, thuế xuất khẩu.

2. Hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từ nước ngoài vào khu thương mại công nghiệp không phải chịu thuế giá trị gia tăng.

3. Hàng hóa, dịch vụ từ khu thương mại công nghiệp xuất khẩu ra nước ngoài hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%.

4. Hàng hóa, dịch vụ được sản xuất, tiêu thụ trong khu thương mại công nghiệp hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%; hàng hóa, dịch vụ từ các khu chức năng khác trong khu kinh tế cửa khẩu và từ nội địa ra vào khu thương mại công nghiệp hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 0%; hàng hóa, dịch vụ từ khu thương mại công nghiệp ra vào các khu chức năng khác trong khu kinh tế cửa khẩu và vào nội địa Việt Nam phải chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, tiêu thụ trong khu thương mại công nghiệp không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt bao gồm: hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt được sản xuất, cung ứng và tiêu thụ trong khu thương mại công nghiệp; nhập khẩu từ nước ngoài và từ nội địa Việt Nam vào khu thương mại công nghiệp không

phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Riêng ô tô dưới 24 chỗ ngồi từ nội địa xuất vào khu thương mại công nghiệp, từ nước ngoài nhập vào khu thương mại công nghiệp thực hiện nộp thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định chung hiện hành.

6. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ khu thương mại công nghiệp xuất khẩu ra nước ngoài không phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

7. Hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt từ khu thương mại công nghiệp ra và vào nội địa Việt Nam phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Hàng hóa sản xuất gia công, tái chế, lắp ráp tại khu thương mại công nghiệp có sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài theo quy định hiện hành về quản lý nhập khẩu; khi nhập khẩu vào nội địa Việt Nam chỉ phải nộp thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu, linh kiện cấu thành trong sản phẩm, hàng hóa đó. Trường hợp không sử dụng nguyên liệu, linh kiện nhập khẩu từ nước ngoài khi nhập khẩu vào nội địa Việt Nam thì không phải nộp thuế nhập khẩu.

Điều 15. Đầu tư vào khu thương mại công nghiệp

1. Các dự án đầu tư, các hoạt động

sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thuộc khu thương mại công nghiệp được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế, được giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 9 năm kế tiếp; được áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 10% trong 15 năm kể từ khi dự án đầu tư bắt đầu hoạt động kinh doanh.

2. Dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất thì được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại tối đa là 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa là 7 năm tiếp theo.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định các mức ưu đãi khác nhau về cùng một vấn đề thì được áp dụng mức ưu đãi cao nhất được quy định tại văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định về cùng một vấn đề do cùng một cơ quan ban hành mà có quy định khác nhau, thì áp dụng quy định của văn bản được ban hành sau.

Điều 16. Ưu đãi đối với khách du lịch vào khu thương mại công nghiệp

Khách tham quan du lịch trong và ngoài nước khi vào khu thương mại công nghiệp được phép mua hàng hóa mang về nội địa và được miễn thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có) nếu tổng giá trị hàng hóa không vượt quá 500.000đ/người/ngày. Nếu tổng giá trị hàng hóa mua vượt mức quy định trên đây, thì phần vượt mức phải chịu sự điều chỉnh hiện hành đối với hàng hóa nhập khẩu như hàng hóa nhập khẩu thông thường khác.

Chương IV QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI KHU KINH TẾ CỬA KHẨU MỘC BÀI

Điều 17. Tổ chức Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

1. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh và Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài là cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh để thực hiện việc quản lý tập trung

thống nhất đối với Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, thực hiện việc xây dựng và phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo quy hoạch, kế hoạch, tiến độ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và theo Quy chế hoạt động nhằm đảm bảo việc quản lý nhà nước tập trung, thống nhất các hoạt động trên mọi lĩnh vực đầu tư, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội,... tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

3. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài có tư cách pháp nhân, có con dấu mang hình Quốc huy, có biên chế, có kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp.

Điều 18. Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh Tây Ninh lập quy hoạch chung để Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; lập quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra và thanh tra việc thực hiện quy chế hoạt động này,

quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng các danh mục dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trong đó có cả phương án phát hành trái phiếu công trình để trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Cấp, điều chỉnh và thu hồi: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại, chi nhánh của các tổ chức và thương nhân nước ngoài; Giấy chứng nhận đầu tư; Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư; Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư tại nước ngoài đến làm việc, hoạt động kinh doanh; Chứng chỉ xuất xứ hàng hóa tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài và các giấy phép, chứng chỉ khác theo ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất, mặt nước cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo đúng mục đích sử dụng theo quy định tương ứng của pháp luật về đất đai.

5. Xây dựng khung giá, mức phí, lệ phí áp dụng tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, trình cấp có thẩm quyền xem

xét ban hành theo quy định của pháp luật.

6. Làm đầu mối giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành và triển khai thực hiện các dự án đầu tư sản xuất - kinh doanh và các hoạt động tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

7. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm mọi hoạt động trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài phù hợp với Quy chế hoạt động này và quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thực hiện nhiệm vụ quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, quản lý các dự án xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo đúng quy định.

9. Xây dựng các chương trình xúc tiến đầu tư công nghiệp, thương mại - dịch vụ, du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức triển khai, giới thiệu, đàm phán, xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

10. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an thực hiện tốt các dự án có liên quan đến quốc phòng, an ninh.

11. Báo cáo định kỳ các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về tình hình triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch, xây dựng và thực hiện các chính sách tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài. Trên cơ sở tổng kết hàng năm, kiến nghị và bổ sung các chính sách trình Thủ tướng Chính phủ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác, hỗ trợ phát triển và phối hợp quản lý giữa tỉnh Tây Ninh với các tỉnh của Campuchia, bảo đảm cho sự hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài phù hợp với các hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Campuchia cũng như thỏa thuận giữa tỉnh Tây Ninh với các tỉnh của Campuchia.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh giao trong từng thời kỳ.

Điều 19. Tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

1. Lãnh đạo Ban:

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài có Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

Trưởng ban và các Phó Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh bổ nhiệm.

2. Bộ máy giúp việc, biên chế hành chính của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định.

Điều 20. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

1. Tổ chức lập quy hoạch chung của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và phê duyệt quy hoạch chi tiết các phân khu chức năng của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

2. Phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài; tiến hành thu hồi đất và giao đất cho Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo quy định.

3. Quy định khung giá đất và giao Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài quy định mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, mức miễn giảm tiền thuê đất theo từng dự án nhằm bảo đảm khuyến khích đầu tư, trong những trường hợp không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất và phê duyệt phương án tài chính và giá đối với trường hợp đấu giá quyền

sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất.

4. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài theo quy hoạch được duyệt; ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài phê duyệt các dự án đầu tư trong nước thuộc thẩm quyền; trình phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền danh mục các dự án đầu tư phát triển và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hàng năm của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

5. Ban hành các chính sách ưu đãi và khuyến khích cụ thể phù hợp với các quy định hiện hành để thực hiện việc ưu tiên tuyển dụng và sử dụng lao động tại chỗ; hỗ trợ đào tạo nghề đối với lực lượng lao động ở địa phương; khuyến khích và thu hút lao động có chuyên môn cao, tay nghề giỏi từ các nơi khác về làm việc tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

6. Cấp kinh phí hoạt động hành chính, sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển cho Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài từ ngân sách tỉnh Tây Ninh theo kế hoạch hàng năm.

7. Chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quy định tại Quy chế

này và các chính sách có liên quan tại khu vực, tái định cư, chính sách xã hội, giải quyết công ăn việc làm để đảm bảo đời sống của nhân dân và điều kiện sinh hoạt, làm việc cho người lao động trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

8. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện và các cơ quan chức năng của tỉnh phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp, thực thi có hiệu quả công tác đền bù giải tỏa đất, chống buôn lậu, gian lận thương mại và các hành vi trái phép khác trên địa bàn tỉnh liên quan đến hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài.

9. Thỏa thuận bằng văn bản với chính quyền các tỉnh của Vương quốc Campuchia về những nguyên tắc hợp tác hỗ trợ và phối hợp quản lý hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài trên cơ sở pháp luật hiện hành của mỗi nước và phù hợp với sự phát triển quan hệ hợp tác giữa các nước trong khu vực.

Điều 21. Trách nhiệm của các Bộ, ngành trong quản lý nhà nước tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài

Các Bộ, cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình,

phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ủy quyền và hướng dẫn để Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài thực hiện các chức năng, nhiệm vụ thuộc phạm vi thẩm quyền đối với các lĩnh vực phát triển kinh tế, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, quản lý tài nguyên và môi trường, quản lý và phát triển đô thị, quản lý lao động, xuất nhập khẩu và một số lĩnh vực khác,... theo quy định của pháp luật và các quy định của Quy chế.

Đối với những lĩnh vực không phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện chức năng quản lý nhà nước bằng cách cử đại diện hoặc tổ chức bộ phận thường trực tại Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài để thực thi nhiệm vụ, thẩm quyền của mình, nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động của các nhà đầu tư và các doanh nghiệp.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Những quy định khác liên quan đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân trong Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các điều khoản tương ứng của Luật thương mại, Luật đầu tư, Luật doanh nghiệp, Luật đất đai, các văn bản pháp luật khác và Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Điều 23. Các cơ chế chính sách ưu đãi theo Quy chế này kể từ ngày có hiệu lực cũng được phép áp dụng cho các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước đã hoạt động đầu tư kinh doanh trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài đối với phần thời gian còn lại./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng